

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN U MINH  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 01 - 6 - 2022  
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU.**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Mộng Chi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trần Công Đăng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Hoàng Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Hên – Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 79/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Điệp Hoàng O, sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp 9, xã Kh L, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

**- Bị đơn:** Ông Lâm Văn L, sinh năm 1981 (năm sinh theo giấy chứng nhận kết hôn số 149 ngày 11/10/2002 là 1980)

Địa chỉ: Ấp 9, xã Kh L, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

Bà O có mặt, ông L vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 02 năm 2022 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Điệp Hoàng O trình bày:**

Về hôn nhân: Được sự đồng ý của gia đình hai bên năm 2000 bà và ông Lâm Văn L tự nguyện làm đám cưới, chung sống với nhau đến năm 2002 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Vợ chồng chung sống và có 03 con chung nhưng vợ chồng luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông L không quan tâm đến vợ con, vợ chồng không tôn trọng và nhường nhịn nhau nên thường xuyên cự cãi, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn nên đã

ly thân. Xét thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Lâm Văn L.

Về con chung: Có ba con chung tên Lâm Trọng Ng, sinh ngày 19/3/2000, Lâm Văn H, sinh ngày 07/02/2003 và Lâm Văn Đ, sinh ngày 07/02/2003 hiện nay đã trưởng thành có đầy đủ khả năng lao động nên không yêu cầu.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Lâm Văn L đúng theo quy định pháp luật nhưng ông L không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh phát biểu: Về thủ tục tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51, 56, 58 của Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Diệp Hoàng O đối với ông Lâm Văn L; con chung đã trưởng thành không xem xét; tài sản chung, nợ chung không yêu cầu nên không xem xét; án phí các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng, quan hệ tranh chấp: Bà Diệp Hoàng O yêu cầu được ly hôn với ông Lâm Văn L tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Lâm Văn L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông L theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Diệp Hoàng O và ông Lâm Văn L làm đám cưới chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2000 đến năm 2002 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định nên quan hệ hôn nhân của bà O và ông L là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Bà Diệp Hoàng O yêu cầu ly hôn với ông L vì bà O xác định quá trình chung sống vợ chồng luôn phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không tôn trọng và nhường nhịn nhau nên thường xuyên cự cãi, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn nên đã ly thân. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Lâm Văn L để tham gia giải quyết vụ án nhưng ông L không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của bà O và cũng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng, bà O cương quyết ly hôn. Từ đó cho thấy cuộc sống hôn nhân của bà O và ông L không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Diệp Hoàng O ly hôn với ông Lâm Văn L.

[3] Về nuôi con chung: Bà Diệp Hoàng O và ông Lâm Văn L có ba con chung tên Lâm Trọng Ng, sinh ngày 19/3/2000, Lâm Văn H, sinh ngày 07/02/2003 và Lâm Văn Đ, sinh ngày 07/02/2003. Bà O xác định con chung đã trưởng thành có đầy đủ khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà O xác định tự thỏa thuận, ông L không có ý kiến gì đối với việc bà O xác định tài sản chung tự thỏa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà O xác định không có, ông L không có ý kiến gì đối với việc bà O xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bà Diệp Hoàng O phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 58 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Diệp Hoàng O. Bà Diệp Hoàng O được ly hôn với ông Lâm Văn L.

2. Về con chung: Có ba con chung tên Lâm Trọng Ng, sinh ngày 19/3/2000, Lâm Văn H, sinh ngày 07/02/2003 và Lâm Văn Đ, sinh ngày 07/02/2003 đã trưởng thành có đầy đủ khả năng lao động nên không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Bà Diệp Hoàng O phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà Diệp Hoàng O đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010296 ngày 23/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể

từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mộng Chi**